**Tuần học: 12 ( từ ngày 14/11 -18/11)**

**PHIẾU TỔNG HỢP NỘI DUNG BÀI HỌC**

**LỚP 2, CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH TOÁN**

**Unit 3. Measurements**

**Lesson 4. Revision (Ôn tập)**

*--------------------------------*

1. **Lesson objectives** *(Mục tiêu bài học)*
	* To review the vocabularies and structures of Unit 3. (Ôn tập các từ vựng và cấu trúc của Chương 3.)
	* November test (Kiểm tra tháng 11.)
2. **Lesson content** *(Nội dung bài học)*
3. **Vocabulary** ( Từ Vựng).

Centimetre (Xăng-ti-mét) : shorter (ngắn hơn), longer (dài hơn)

Kilogram (Ki-lô-gam) : heavier (nặng hơn), lighter (nhẹ hơn)

Litre (lít) : more (nhiều hơn), less (ít hơn)

1. **Structures** *(Cấu trúc câu).*

The pencil is 8 cm long. (Chiếc bút chì dài 8 xăng-ti-mét.)

The box weghs 1 kg. (Cái hộp cân nặng 1 cân/ 1 ki-lô-gam.)

1. **Homelink** (Dặn dò về nhà)
	* Các con viết từ mới mỗi từ 2 dòng
	* Luyện nói từ vựng và cấu trúc
	* Luyện tập/ thực hành những bài tập còn lại con chưa hoàn thiện trên lớp trang 52, 53

*Trân trọng cảm ơn sự quan tâm, tạo điều kiện của các Thầy/Cô và Quí vị PHHS trong việc đồng hành cùng con vui học!*